| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 183/2023/HSST
Ngày: 27/9/2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Vũ Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông: Đặng A Tấn.

2. Ông: Phạm Văn Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2023/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2023/QĐXXST – HS ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

**1. Ngô Văn A** (Tên gọi khác: B), Giới tính: Nam, Sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận; ĐKHKTT: khu phố 5, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: khu phố 7, phường D, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông: Ngô Văn E, sinh năm 1975; Con bà: Lê Thị F, sinh năm 1973; Vợ: Nguyễn Thị Thu G, sinh năm 1996; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt ngày 30/6/2023 theo Quyết định truy nã số 11 ngày 16/3/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết "Có mặt".

**2. Lê Văn H**, Giới tính: Nam, Sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Thuận; ĐKHKTT và chỗ ở: khu phố 9, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam: Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lê Văn I, sinh năm 1966; Con bà: Phan Thị J, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Ngày 14/7/2023 bị cáo đến đầu thú theo Quyết định truy nã số 12 ngày 16/3/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết "Có mặt".

***/Người làm chứng:**

Hứa Trương K, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 3, phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06/6/2022, Ngô Văn A và Lê Văn H cùng rủ nhau đi mua ma túy đá về sử dụng. A đưa cho H số tiền 150.000 đồng gồm 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng, rồi A điều khiển xe mô tô biển số 86B4-XXX.92 chở H chạy đến khu vực Văn Thánh để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, A dừng xe đứng chờ, còn H đi vào bên trong hẻm gặp 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 150.000 đồng thì người phụ nữ đồng ý bán và đưa cho H 01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01x03)cm, bên trong chứa ma túy đá.

Mua được ma túy, H cầm gói ma túy trên tay đi đến nơi A đứng chờ, A điều khiển xe chở H về đến khu vực ngã tư đường Trần Phú – Bà Triệu thuộc khu phố 8, phường L, thành phố Phan Thiết thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường L yêu cầu dừng xe kiểm tra thì H ném gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01x03)cm, bên trong chứa ma túy đá đang cầm trên tay xuống mặt đường nhựa thì lực lượng Công an phát hiện thu giữ và đưa H, A về trụ sở công an làm việc, tại đây H và A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

**Vật chứng của vụ án:**

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (01x03)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (thu giữ trên mặt đường nhựa cạnh nơi H và A đang đứng, ký hiệu M khi giám định).

- 01 điện thoại di động loại phím bấm, hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 359589/05/432016/2, có gắn sim số 0366780525, thu giữ của Ngô Văn A.

- 01 điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu Oppo màu xanh, số IMEI 1: 869644052216897, số IMEI 2: 869644052216889, có gắn sim số 0383787196, thu giữ của Lê Văn H.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, màu đỏ đen, biển số 86B4-XXX.92, số khung: RLHKC2605GY003104, số máy: KC26E1005362.

**Tại Kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1267 gam; là Methamphetamine.

**Xử lý vật chứng:**

01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước (01x03)cm, đã cắt lấy mẫu; 0,0621 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 693, Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản, chờ xử lý.

Xe mô tô biển số 86B4-XXX.92 là của Nguyễn Thị Thu M (sinh năm 1996, trú tại khu phố 2, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, là vợ của Ngô Văn A). Ngày 06/6/2022, A lấy xe mô tô trên đi, M không biết A dùng xe chở H mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho M.

Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen chứa sim số 0366780525 của Ngô Văn A và điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh chứa sim số 0383787196 của Lê Văn H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho A và H.

Tại bản cáo trạng số 137/CT – VKSPT - HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Ngô Văn A, Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử, áp dụng: điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 693 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng cấm lưu hành.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo ăn năn hối cải mong Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 19 giờ 45 phút, ngày 06/6/2022, tại khu vực ngã tư Trần Phú – Bà Triệu thuộc khu phố 8, phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Ngô Văn A và bị cáo Lê Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1267gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Xét thấy, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật hình sự; như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho thấy: các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ…chất ma túy trái phép. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội thế nhưng các bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới.

[3] Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H sau khi bị phát hiện đã bỏ trốn sau đó bị cáo ra đầu thú nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân các bị cáo, xét thấy cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

Trong vụ án này, bị cáo A bỏ tiền ra đưa cho bị cáo H mua ma tuý để cả hai sử dụng chung, do đó đây là vụ án đồng phạm giản đơn nên khi quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng: 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 693 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng bán ma tuý do không xác định được rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phan Thiết không có cơ sở làm rõ để xử lý là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 86B4-XXX.92 là tài sản riêng của Nguyễn Thị Thu M là vợ của Ngô Văn A. Ngày 06/6/2022, bị cáo A lấy xe mô tô trên đi, M không biết bị cáo A dùng xe chở H mua ma túy nên Cơ quan điều tra – Công an Phan Thiết đã trả lại cho M là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia màu đen chứa sim số 0366780525 của Ngô Văn A và điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh chứa sim số 0383787196 của Lê Văn H, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra -Công an Phan Thiết đã trả lại cho A và H là đúng theo quy định pháp luật.

[6]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ**: Điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

***Xử phạt:** Bị cáo Ngô Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/6/2023.

***Căn cứ**: Điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

***Xử phạt:** Bị cáo Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/7/2023.

***Biện pháp tư pháp:**

+Áp dụng: điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên:

-Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong số 693 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 171 ngày 27/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.)

***Về án phí:** áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Ngô Văn A, Lê Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 27/9/2023).

***Nơi nhận***
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố  Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**Vũ Thị Thu Hà**